

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Công tác bảo vệ môi trường ngành Công Thương Hà Nội giai đoạn 2026-2030

Thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch công tác bảo vệ môi trường ngành Công Thương Hà Nội giai đoạn 2026-2030 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai có hiệu quả, thiết thực các nhiệm vụ của ngành Công Thương trong công tác bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030; Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030; Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2756/QĐ-BCT ngày 14/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh của ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định biện pháp giảm phát thải nhựa trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND Thành phố ban hành danh mục, lộ trình và kế hoạch xử lý ô nhiễm môi trường đối với các làng nghề trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục, phổ biến quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ngành Công Thương để khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh; ứng phó với vấn đề biến đổi khí hậu.

3. Nâng cao năng lực bảo đảm an ninh môi trường, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, cacbon thấp; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; phấn đấu đạt được các mục tiêu phát triển bền vững.

4. Chủ động triển khai các hành động thiết thực hưởng ứng việc bảo vệ môi trường ngành Công Thương; giảm thiểu tác động đến môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, năng lượng, phát triển hệ thống hạ tầng công nghiệp.

5. Thúc đẩy các mô hình sản xuất, kinh doanh theo hướng tăng trưởng xanh, trong đó áp dụng các giải pháp khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và năng lượng dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, phát huy lợi thế cạnh tranh và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

6. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực Công Thương tham gia thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Công Thương, Thành phố trong sản xuất, kinh doanh công nghiệp và thương mại liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Ngăn chặn, kiểm soát các nguồn chất thải gây ô nhiễm và phòng ngừa các sự cố môi trường ngành Công Thương; sử dụng hiệu quả các loại tài nguyên, nâng cao tỷ trọng tái chế, tái sử dụng các loại phế liệu, sản phẩm phụ và chất thải, hướng tới xây dựng, phát triển và đảm bảo các mục tiêu cơ cấu lại ngành Công Thương theo hướng bền vững, thân thiện môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu 100% các doanh nghiệp ngành Công Thương được tập huấn và phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đồng thời áp dụng các biện pháp kiểm soát khí thải, góp phần giảm thiểu khí thải nhà kính. Phần đầu đến năm 2030 phát triển thêm 01 nhà máy điện rác.

- Phát triển công nghiệp xanh; sản xuất và tiêu dùng bền vững; giảm phát thải nhựa; xây dựng các chuỗi cung ứng sản phẩm thân thiện môi trường bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xanh phù hợp với điều kiện của Thành phố nhằm giảm thiểu phát thải khí thải nhà kính, ô nhiễm môi trường, bảo vệ hệ sinh thái và môi trường sống.

- Tỷ lệ các khu, cụm công nghiệp (đang hoạt động và xây mới) có trạm xử lý nước thải đạt 100%.

III. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh việc phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực Công Thương

- Đẩy mạnh việc phổ biến công tác bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành; các chương trình, đề án, chỉ thị, kế hoạch của Chính phủ, Bộ Công Thương, Thành phố có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Công Thương trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường công tác giáo dục, phổ biến về môi trường, công nghiệp môi trường, kinh tế tuần hoàn nhằm giúp tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, thay đổi phương thức, thói quen trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng; lựa chọn sản phẩm, hàng hóa thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, có thể tái sử dụng để tiết kiệm nguồn tài nguyên.

2. Phát triển công nghiệp xanh, thúc đẩy hoạt động sản xuất và tiêu dùng bền vững

- Phát triển công nghiệp xanh như năng lượng tái tạo, sản xuất pin và năng lượng dự trữ, xử lý và tái chế chất thải, vật liệu xanh... trong toàn bộ hệ sinh thái sản xuất, chuỗi giá trị cung ứng, từ khâu thiết kế, sản xuất, phân phối, sử dụng và tái chế sản phẩm nhằm tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu phát thải khí thải nhà kính, ô nhiễm môi trường, bảo vệ hệ sinh thái và môi trường sống.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển và áp dụng công nghệ xanh, sản xuất các sản phẩm, hàng hóa thân thiện với môi trường; xây dựng và áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất công nghiệp; sử dụng các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và tài nguyên hiệu quả; khuyến khích sản xuất xanh, tiêu dùng thông thái; từng bước thay đổi nhận thức và hành vi để hướng tới một tương lai xanh và bền vững nhằm tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 và Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội quy định biện pháp giảm phát thải nhựa trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Khuyến khích người tiêu dùng sử dụng các sản phẩm xanh, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường từ quá trình tiêu dùng.

- Xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải công nghiệp, tận dụng tối đa các vật liệu có thể tái chế, tái sử dụng, giảm thiểu lượng rác thải ra môi trường, hạn chế sử dụng các sản phẩm dùng một lần, sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường. Ngăn ngừa, hạn chế và loại bỏ các nguồn gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động công nghiệp, bao gồm khí thải, nước thải, và chất thải rắn.

3. Phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, gió và các nguồn năng lượng tái tạo khác, tối ưu hóa năng lượng và áp dụng các biện pháp kiểm soát khí thải hiệu quả giúp giảm lượng khí thải CO₂ và các khí độc hại khác, góp phần giảm thiểu khí thải nhà kính.

- Giảm mức tiêu hao năng lượng cho các ngành/phân ngành công nghiệp; tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng và tiết kiệm hiệu quả; chứng nhận công trình xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; xây dựng định mức, mức tiêu thụ năng lượng cho các ngành thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại nhằm tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019.

4. Thiết kế sản phẩm thân thiện môi trường; xây dựng chuỗi cung ứng bền vững

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đổi mới công nghệ, sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường, xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, thiết kế sản phẩm có tuổi thọ cao, dễ tái chế, thu hồi trong chuỗi cung ứng để đảm bảo các hoạt động sản xuất và kinh doanh đều tuân thủ các tiêu chuẩn bền vững, tạo ra các cơ hội kinh doanh mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xanh.

- Khuyến khích, hướng dẫn người tiêu dùng mua sắm có trách nhiệm thông qua việc lựa chọn các sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng, chất lượng tốt nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực đến sức khỏe con người từ ô nhiễm môi trường.

5. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy công tác bảo vệ môi trường trong sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại

- Hình thành các khu, cụm công nghiệp chuyên ngành hoặc hỗn hợp và xây dựng cơ chế, chính sách để di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu giữ hàng hóa có khả năng gây ô nhiễm môi trường, tái chế rác thải nguy hại vào khu, cụm công nghiệp nhằm bảo đảm an toàn, tiết kiệm nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất, kinh doanh, sử dụng hiệu quả tài nguyên; chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng dựa trên tăng năng suất, tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, hướng tới đạt được mục tiêu kép về tăng trưởng kinh tế.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong các khu, cụm công nghiệp, góp phần cụ thể hóa mục tiêu giảm cường độ phát thải khí nhà kính, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, phục hồi các tài nguyên tái tạo được, đồng thời giảm ô nhiễm, suy thoái môi trường.

- Xây dựng các điều kiện cơ sở vật chất, pháp lý tham gia phát triển thị trường các-bon trên địa bàn Thành phố.

6. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ngành Công Thương

- Quản lý môi trường, triển khai các giải pháp kỹ thuật, kinh nghiệm trong quản lý môi trường, giảm nhẹ phát thải nhà kính trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp và hoạt động thương mại theo điều kiện và mức độ phát triển của khoa học và công nghệ.

- Tham gia đánh giá, nhận diện các tác động môi trường của các dạng năng lượng mới như điện từ rác thải, điện mặt trời; đánh giá hiện trạng công nghệ sản xuất, nguồn phát thải, rủi ro, sự cố môi trường của một số loại hình sản xuất công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; kiểm soát các nguồn thải chất thải nguy hại, ứng phó các sự cố môi trường.

- Thực hiện công tác thống kê, khai báo, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu môi trường ngành Công Thương theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 từ nguồn ngân sách Thành phố.

2. Căn cứ nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch, hằng năm Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan xây dựng nhiệm vụ, dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, trình UBND Thành phố theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh lĩnh vực Công Thương trên địa bàn Thành phố với các nội dung, hình thức phù hợp, thiết thực.

b) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu giúp UBND Thành phố xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030; Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững; Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; phát triển công nghiệp môi trường; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh của ngành Công Thương; các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ tầng ô-zôn, giảm phát thải nhựa trong ngành Công Thương theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu hình thành các cụm công nghiệp chuyên ngành hoặc hỗn hợp để bố trí, phục vụ di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, kinh doanh, lưu giữ hàng hóa nguy hiểm, có khả năng gây ô nhiễm môi trường, tái chế rác thải nguy hại nhằm bảo đảm an toàn, tiết kiệm nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường.

d) Thực hiện các nhiệm vụ về kiểm kê khí nhà kính trong lĩnh vực ngành Công Thương theo phân công.

e) Thống kê, lập danh sách các doanh nghiệp ngành Công Thương thuộc đối tượng phải thực hiện khai báo về môi trường theo quy định về khai báo, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu môi trường ngành Công Thương.

g) Tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Công Thương các nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường ngành Công Thương theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu thực hiện Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 24/2025/QĐ-TTg ngày 16/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tham mưu tiếp tục thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND thành phố Hà Nội ban hành danh mục, lộ trình và kế hoạch xử lý ô nhiễm môi trường đối với các làng nghề trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong các tổ chức, doanh nghiệp, khu, cụm công nghiệp, góp phần cụ

thể hóa mục tiêu giảm cường độ phát thải khí nhà kính, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, phục hồi các tài nguyên tái tạo được, đồng thời giảm ô nhiễm, suy thoái môi trường.

d) Thực hiện các nhiệm vụ về kiểm kê khí nhà kính theo phân công.

e) Phối hợp với Sở Công Thương tham gia xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến bảo vệ môi trường ngành Công Thương.

g) Kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; kiểm soát các nguồn thải chất thải nguy hại, ứng phó các sự cố môi trường theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng hiệu quả tài nguyên của tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố.

b) Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô zôn ngành Công Thương.

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu giữ hàng hóa vào khu, cụm công nghiệp nhằm bảo đảm an toàn, tiết kiệm nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường.

b) Nghiên cứu, tham mưu xây dựng các điều kiện cơ sở vật chất, pháp lý tham gia phát triển thị trường các-bon trên địa bàn Thành phố.

c) Phối hợp với Sở Công Thương tham gia xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến bảo vệ môi trường ngành Công Thương.

5. Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu hình thành các khu công nghiệp chuyên ngành hoặc hỗn hợp để bố trí, phục vụ di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, kinh doanh, lưu giữ hàng hóa nguy hiểm, có khả năng gây ô nhiễm môi trường, tái chế rác thải nguy hại, nhằm bảo đảm an toàn, tiết kiệm nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường.

b) Phối hợp với Sở Công Thương tham gia xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến bảo vệ môi trường ngành Công Thương.

6. Các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các xã, phường

a) Thực hiện việc quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, công nghiệp, kinh doanh thương mại theo quy định.

b) Kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Công Thương tham gia xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến bảo vệ môi trường ngành Công Thương.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các đơn vị có tên tại Mục V;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, các PCM;
- Lưu VT, KT_{Tráng}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền

PHỤ LỤC

**Danh mục các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch Công tác bảo vệ môi trường ngành Công Thương Hà Nội
giai đoạn năm 2026-2030**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực Công Thương trên địa bàn Thành phố	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Công Thương	Hàng năm
2	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình Hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND xã, phường thuộc Thành phố	Hàng năm
3	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND xã, phường thuộc Thành phố	Hàng năm
4	Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác bảo vệ môi trường ngành Công Thương Hà Nội.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND xã, phường thuộc Thành phố	Hàng năm
5	Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh trên địa bàn Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND xã, phường thuộc Thành phố	Năm 2026
6	Xây dựng cơ chế, chính sách di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu giữ hàng hóa có khả năng gây ô nhiễm môi trường, tái chế rác thải nguy hại vào các khu, cụm công nghiệp.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, UBND xã, phường thuộc Thành phố	Năm 2027
7	Xây dựng cơ chế khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Năm 2027
8	Học tập kinh nghiệm về công tác bảo vệ môi trường trong lĩnh vực ngành Công Thương	Sở Công Thương	Sở Công Thương các tỉnh, thành phố	Hàng năm